

SỞ LAO ĐỘNG – TBXH TỈNH ĐẮK LẮK
TRƯỜNG TRUNG CẤP ĐẮK LẮK
Số : 71 /QĐ-TCĐL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Đắk Lắk, ngày 17 tháng 03 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận trúng tuyển trung cấp hệ chính quy Khoá 12 năm 2021
Đợt 2- Ngày xét tuyển: 16/03/2021

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG CẤP ĐẮK LẮK

Căn cứ Thông tư 07/2019/TT-BLĐTBXH, ngày 07/3/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 05/2017/TT-BLĐTBXH, ngày 20/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc Ban hành Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh trung cấp ban hành tại Quyết định số 386a/QĐ-TCĐL, ngày 04/12/2019 của Hiệu trưởng trường Trung cấp Đắk Lắk;

Căn cứ Giấy chứng nhận số 03/GCNĐKHĐ-SLĐTBXH ngày 04/7/2017 của Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Lắk về việc đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp và Giấy chứng nhận bổ sung số 27/GCNĐKHĐBS-SLĐTBXH ngày 23/4/2018;

Căn cứ vào kết quả xét tuyển trung cấp hệ chính quy ngày 16/03/2021 – Đợt 2 năm 2021 của trường Trung cấp Đắk Lắk,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 124 học sinh có tên sau đây trúng tuyển vào lớp Trung cấp hệ chính quy khoá 12 năm 2021 (có danh sách kèm theo), gồm 04 chuyên ngành:

TT	Ngành	Đối tượng			Tổng	Ghi chú
		TC trở lên	THPT	THCS		
01	Kỹ thuật chế biến món ăn			62	62	
02	Kế toán	4	19	2	25	
03	Văn thư hành chính	6	5	2	13	
04	Công nghệ thông tin	8	2	14	24	

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng tuyển sinh, các Phòng, Khoa chức năng thuộc trường Trung cấp Đắk Lắk và các học sinh có tên ở Điều 1 thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở LĐTBXH Đắk Lắk (để báo cáo);
- Như Điều 3;
- Lưu ĐT, VT.



Võ Ngọc Trinh

TRƯỜNG TRUNG CẤP ĐÀK LẮK
HĐTS TRUNG CẤP NĂM 2021

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN TRUNG CẤP NĂM 2021

Kèm theo Quyết định số 71 /QĐ-TCĐL, ngày 17/03/2021

Mã trường: TCD4004
(Đợt 02)

STT	Mã ngành	Ngành	HỌ VÀ	TÊN	Giới	NGÀY SINH	DT	HỆ	Ghi chú
1	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	H'	Bích Phương Eban	Nữ	14/02/2005	Ê đê	CS	
2	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	H'	Bột Niê	Nữ	24/09/2005	Ê đê	CS	
3	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	Nguyễn Thị Kiều	Diễm	Nữ	09/33/2004	Kinh	CS	
4	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	Trần Đình	Diện	Nam	26/03/2005	Kinh	CS	
5	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	H'	Duin Niê	Nữ	16/04/2003	Ê đê	CS	
6	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	27/02/2005	Kinh	CS	
7	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	H'	Hạnh Byă	Nữ	04/01/2005	Ê đê	CS	
8	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	Thái Nguyễn Ngọc	Hân	Nữ	02/07/2005	Kinh	CS	
9	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	H'	Hê Uôn Ayũn	Nữ	05/10/2005	Ê đê	CS	
10	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	H'	Hiêng Mlô	Nữ	25/12/2005	Ê đê	CS	
11	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	H'	June byă	Nữ	17/06/2005	Ê đê	CS	
12	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	Lưu Thị Thùy	Linh	Nữ	15/11/2005	Nùng	CS	
13	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	H'	Lion Khuôr	Nữ	15/08/2004	Ê đê	CS	
14	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	H'	Luyến Khuôr	Nữ	19/01/2005	Ê đê	CS	
15	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	Nguyễn	Lương	Nam	17/08/2005	Kinh	CS	
16	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	Lăng Liên Ly	Ly	Nữ	11/12/2005	Nùng	CS	
17	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	H'	Noãn Byă	Nữ	02/10/2005	Ê đê	CS	
18	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	H'	Nồn Niê	Nữ	22/05/2004	Ê đê	CS	
19	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	H'	Ngoan byă	Nữ	15/02/2005	Ê đê	CS	
20	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	H'	Nhuin byă	Nữ	15/08/2004	Ê đê	CS	
21	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	H'	Nhuôn Bkrông	Nữ	07/05/2005	Ê đê	CS	
22	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	H'	Phic Khuôr	Nữ	08/01/2004	Ê đê	CS	
23	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	H'	Sang Khuôr	Nữ	20/12/2005	Ê đê	CS	
24	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	H'	Sơ Yun Mlô	Nữ	16/06/2005	Ê đê	CS	
25	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	Trần Quốc	Tài	Nam	16/01/2005	Kinh	CS	
26	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	Lê Tấn	Tiến	Nam	22/11/2005	Kinh	CS	

27	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	Đặng Văn	Thạch	Nam	24/10/2005	Kinh	CS
28	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	Nguyễn Thị Ngọc Trúc	Trúc	Nữ	11/12/2004	Kinh	CS
29	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	Nguyễn Ngọc Yến	Yến	Nữ	18/05/2005	Kinh	CS
30	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	Y	Côt Ayun	Nam	20/07/2005	Ê đê	CS
31	09	Kỹ thuật chế biến món ăn		Doanh	Nữ	23/06/2004	Xơ	CS
32	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	Phạm Tấn Đạt	Đạt	Nam	24/11/2004	Kinh	CS
33	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	H'	Guen Ayun	Nữ	08/02/2005	Ê đê	CS
34	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	Ninh Thị Hằng	Hằng	Nữ	24/09/2005	Hoa	CS
35	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	Lưu Thị Hoa	Hoa	Nữ	06/06/2004	Nùng	CS
36	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	Y	Huy Kriêng	Nam	21/08/2005	Ê đê	CS
37	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	Đặng Văn Kiên	Kiên	Nam	23/03/2004	Kinh	CS
38	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	H'	Khánh MDrang	Nữ	17/07/2005	M'Nông	CS
39	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	H'	Lá Bkrông	Nữ	15/08/2005	Ê đê	CS
40	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	H'	La Na Bkrông	Nữ	28/11/2004	Ê đê	CS
41	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	H'	Lan Khuôr	Nữ	10/10/2005	Ê đê	CS
42	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	H'	Lari Ayun	Nữ	01/03/2005	Ê đê	CS
43	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	Nguyễn Thị Thùy Linh	Linh	Nữ	28/02/2005	Kinh	CS
44	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	H'	Mên Niê	Nữ	01/02/2004	Ê đê	CS
45	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	Mó	Mìn	Nữ	22/07/2005	Bru Vân	CS
46	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	H'	Mon byă	Nữ	18/09/2004	Ê đê	CS
47	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	H'	Ngan Niê	Nữ	24/11/2005	Ê đê	CS
48	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	Cao	Nguyễn	Nam	17/10/2005	Kinh	CS
49	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	H'	Nhiên Niê	Nữ	31/08/2005	Ê đê	CS
50	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	H'	Phan Byă	Nữ	18/01/2005	Ê đê	CS
51	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	H'	Phi Kta	Nữ	05/10/2005	Ê đê	CS
52	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	Giáp Tuấn Phong	Phong	Nam	21/02/2005	Kinh	CS
53	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	H'	Phuong Byă	Nữ	30/06/2005	Ê đê	CS
54	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	H'	Ruin Byă	Nữ	07/06/2005	Ê đê	CS
55	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	Y	Tuân Niê	Nam	28/02/2005	Ê đê	CS
56	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	Nguyễn Quang Thiên	Thiên	Nam	23/09/2005	Kinh	CS
57	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	Vy Thị Thu	Thu	Nữ	03/01/2005	Nùng	CS
58	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	Nguyễn Xa Hải Thuận	Thuận	Nam	01/03/2005	Kinh	CS

59	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	Y	Trung Hwing	Nam	28/01/2004	Ê đê	CS
60	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	Hoàng Văn Long	Vũ	Nam	06/04/2005	Kinh	CS
61	09	Kỹ thuật chế biến món ăn		Xia	Nữ	08/07/2004	Xơ	CS
62	09	Kỹ thuật chế biến món ăn	Hoàng Thị Thu	Yến	Nữ	27/08/2005	Nùng	CS
63	03	Kế Toán	Lê Thị Băng	Châu	Nữ	21/06/1999	Kinh	PT
64	03	Kế Toán	Vũ Thị	Chi	Nữ	18/08/1998	Kinh	PT
65	03	Kế Toán	Nguyễn Văn	Dũng	Nam	05/11/1994	Kinh	PT
66	03	Kế Toán	Phan Văn	Định	Nam	11/12/1997	Kinh	PT
67	03	Kế Toán	Nguyễn Trung	Hiếu	Nam	18/11/1994	Kinh	CS
68	03	Kế Toán	Lý Văn	Hoàng	Nam	21/03/1992	Tày	PT
69	03	Kế Toán	Lê Thị Mỹ	Huyền	Nữ	02/07/1999	Kinh	PT
70	03	Kế Toán	Phạm Thị Hồng	Khuyến	Nữ	13/07/2000	Kinh	PT
71	03	Kế Toán	Nguyễn Văn	Mạnh	Nam	19/06/1993	Kinh	PT
72	03	Kế Toán	Hoàng Thị Hương	Nhi	Nữ	21/06/1996	Kinh	PT
73	03	Kế Toán	Tô Thị Khánh	Như	Nữ	30/12/1980	Kinh	IN
74	03	Kế Toán	Trần Nguyễn Kiều	Oanh	Nữ	20/06/1997	Kinh	PT
75	03	Kế Toán	Hoàng Văn	Phúc	Nam	24/10/1994	Kinh	PT
76	03	Kế Toán	Ngô Văn	Quý	Nam	21/03/1988	Kinh	PT
77	03	Kế Toán	Ngô Nguyệt	Quyên	Nam	23/12/2000	Kinh	PT
78	03	Kế Toán	Lương Thế	Tài	Nam	14/06/1996	Kinh	PT
79	03	Kế Toán	Hồ Khắc	Tuấn	Nam	19/11/1999	Kinh	PT
80	03	Kế Toán	Tổng Phú	Thái	Nam	25/02/1986	Kinh	IN
81	03	Kế Toán	Hoàng Thanh	Thế	Nam	30/08/1984	Tày	PT
82	03	Kế Toán	Nguyễn Thị	Trang	Nữ	13/10/1988	Kinh	IN
83	03	Kế Toán	Nguyễn Thị Ngọc	Trúc	Nữ	08/06/1997	Kinh	PT
84	03	Kế Toán	Nguyễn Thị Ngọc	Yến	Nữ	12/12/1999	Kinh	IN
85	03	Kế Toán	Phạm Duy	Tân	Nam	19/10/1985	Kinh	CS
86	03	Kế Toán	Nguyễn Đức Thanh	Tú	Nam	21/11/1996	Kinh	PT
87	03	Kế Toán	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	Nữ	03/10/1993	Kinh	PT
88	06	Văn thư hành chính	Phạm Thị	Chi	Nữ	12/07/1982	Kinh	IN
89	06	Văn thư hành chính	Lương Kiều	Duyên	Nữ	09/08/2000	Kinh	IN
90	06	Văn thư hành chính	H' Mĩa	Ê Ban	Nữ	10/06/2001	Ê đê	CS

91	06	Văn thư hành chính	Liều Seo	Hồng	Nữ	10/07/2002	Mông	CS	
92	06	Văn thư hành chính	Hồ Thị Ái	Máy	Nữ	25/09/1994	Kinh	IN	
93	06	Văn thư hành chính	Lê Hải	Quyên	Nữ	26/09/1995	Kinh	IN	
94	06	Văn thư hành chính	Lâm Thị	Tiến	Nữ	04/01/1970	Nùng	PT	
95	06	Văn thư hành chính	Đoàn Thị	Thu	Nữ	14/09/1989	Kinh	IN	
96	06	Văn thư hành chính	Bùi Thị Hồng	Oanh	Nữ	30/03/1991	Kinh	IN	
97	06	Văn thư hành chính	Triệu Hải	Dương	Nam	12/09/1978	Nùng	PT	
98	06	Văn thư hành chính	Nguyễn Thị Thu	By	Nữ	14/08/1985	Kinh	PT	
99	06	Văn thư hành chính	Hoàng Thị	Ngân	Nữ	25/11/1985	Kinh	PT	
100	06	Văn thư hành chính	Bùi Thị	Ngoan	Nữ	06/04/1995	Kinh	PT	
101	01	Công nghệ thông tin	Nguyễn Hoàng	Anh	Nam	08/08/2002	Kinh	CS	
102	01	Công nghệ thông tin	Hoàng Phạm Xuân	Bảo	Nam	12/08/1996	Kinh	CS	
103	01	Công nghệ thông tin	Dương Định	Bạo	Nam	18/01/1984	Kinh	PT	
104	01	Công nghệ thông tin	Nguyễn Thị Vân	Anh	Nữ	06/02/2004	Kinh	CS	
105	01	Công nghệ thông tin	Trần Thị	Yến	Nữ	31/07/2005	Kinh	CS	
106	01	Công nghệ thông tin	Phạm Văn	Đức	Nam	19/10/2004	Kinh	CS	
107	01	Công nghệ thông tin	Nguyễn Ngọc	Hải	Nam	10/12/2003	Kinh	CS	
108	01	Công nghệ thông tin	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	Nữ	07/10/2005	Kinh	CS	
109	01	Công nghệ thông tin	Nguyễn Mạnh	Hùng	Nam	04/08/1981	Kinh	PT	
110	01	Công nghệ thông tin	Hà Văn	Hưng	Nam	01/10/1969	Kinh	CS	
111	01	Công nghệ thông tin	Vũ Lương Duy	Kiên	Nam	20/05/2005	Kinh	CS	
112	01	Công nghệ thông tin	Thị	Loen	Nữ	03/01/2004	M' Nong	CS	
113	01	Công nghệ thông tin	Nguyễn Anh	Thái	Nam	07/04/2005	Kinh	CS	
114	01	Công nghệ thông tin	Cao Trọng	Tuấn	Nam	30/08/2004	Kinh	CS	
115	01	Công nghệ thông tin	Hà Hoàng	Vương	Nam	14/09/1998	Kinh	CS	
116	01	Công nghệ thông tin	Phạm Thị	Xuân	Nữ	02/03/2000	Kinh	CS	
117	01	Công nghệ thông tin	Nguyễn Khắc	Hùng	Nam	05/07/1993	Kinh	IN	
118	01	Công nghệ thông tin	Trịnh Đình	Nam	Nam	02/09/1987	Kinh	IN	
119	01	Công nghệ thông tin	Lê Thị Han	Ny	Nữ	23/07/1989	Kinh	IN	
120	01	Công nghệ thông tin	Nguyễn Ngọc	Son	Nam	18/09/1995	Kinh	IN	
121	01	Công nghệ thông tin	Nguyễn Đức	Tiến	Nam	20/09/1983	Kinh	IN	
122	01	Công nghệ thông tin	Lại Văn	Tuấn	Nam	21/09/1989	Kinh	IN	

123	01	Công nghệ thông tin	Nguyễn Văn	Tùng	Nam	26/07/1994	Kính	IN
124	01	Công nghệ thông tin	Thị	Vị	Nữ	15/06/1994	M' Nông	IN

CỘNG TRƯỞNG TCD4004: 124 THÍ SINH

Tổng hợp	Ngành	Số lượng
Kỹ thuật chế biến món ăn		62
Kế toán		25
Văn thư hành chính		13
Công nghệ thông tin		24
Tổng cộng		124

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



Ngọc Trinh

